



Vừa qua, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) Nguyễn Quân đã có cuộc đối thoại trực tuyến với nhân dân tại Cổng thông tin điện tử của Chính phủ. Qua cuộc đối thoại trực tuyến, Bộ trưởng Nguyễn Quân đã làm rõ những vấn đề mà người dân cả nước quan tâm thuộc lĩnh vực mà Bộ KH&CN đang trực tiếp quản lý như Chiến lược Phát triển KH&CN giai đoạn 2011-2020, việc thực hiện đổi mới mô hình quản lý khoa học công nghệ, việc chuyển giao công nghệ...

Đầu tư vào khoa học và công nghệ của Việt Nam còn thấp

MỤC TIÊU CỦA CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN KH&CN

Nội dung được quan tâm nhiều nhất trong cuộc đối thoại với Bộ trưởng Nguyễn Quân chính là những điểm mới, điểm khác biệt cơ bản trong Chiến lược Phát triển Khoa học và Công nghệ giai đoạn 2011-2020, vì chiến lược này được kỳ vọng sẽ tạo ra sự chuyển biến rõ rệt trong hiệu quả của tổ chức, hoạt động và quản lý khoa học và công nghệ. Bộ trưởng Nguyễn Quân nêu một cách khá chi tiết về nội dung mới so với trước như đến năm 2020 KH&CN góp phần đáng kể vào tăng trưởng kinh tế và tái cấu trúc nền kinh tế, giá trị sản xuất công nghệ cao và sản phẩm ứng dụng công nghệ cao đạt khoảng 45% GDP. Tốc độ đổi mới công nghệ, thiết bị đạt trên 20%/năm giai đoạn 2006-2020, giá trị giao dịch của thị trường KH&CN tăng trung bình 15-17%/năm. Số lượng công bố quốc tế từ các đề tài nghiên cứu sử dụng ngân sách nhà nước tăng trung bình 15-20%/năm, tốc độ đăng ký sáng chế giải pháp hữu ích tăng 1,5-2 lần so với 5 năm trước.

Bộ KH&CN phấn đấu tăng tổng đầu tư xã hội cho

KH&CN đạt trên 2% GDP vào năm 2020 và bảo đảm mức đầu tư từ ngân sách nhà nước cho KH&CN không dưới 2% tổng chi ngân sách nhà nước hàng năm. Tăng cường tiềm lực KH&CN, xây dựng 60 cơ sở ươm tạo công nghệ cao, ươm tạo doanh nghiệp công nghệ cao... có hệ thống 5.000 doanh nghiệp KH&CN để đóng góp cho tăng trưởng. Đội ngũ KH&CN đủ trình độ với tỷ lệ 11-12 người/1 vạn dân vào 2020, hệ thống khoảng gần 2.000 tổ chức KH&CN của Nhà nước và các thành phần kinh tế khác.

Tuy nhiên, Bộ trưởng Nguyễn Quân cho rằng, giải pháp thì có nhiều, nhưng quan trọng mang tính đột phá là tăng cường tập trung đầu tư, nâng cao tiềm lực KH&CN đất nước. Bên cạnh việc duy trì 2% tổng chi ngân sách, có biện pháp huy động, thu hút đầu tư xã hội, doanh nghiệp, để đạt 2% tổng GDP quốc gia dành cho KH&CN thì chắc chắn các doanh nghiệp phải đóng góp từ 3-4 lần mức chi của ngân sách nhà nước. Mức xã hội đạt từ 3-4 lần sự quan tâm đầu tư của Nhà nước. Để làm được điều đó cần phải có những giải pháp đồng bộ, trong đó có các chính sách khuyến khích, chế tài... để các doanh nghiệp, tổ chức

dành một phần lợi nhuận cho Quỹ phát triển KH&CN của chính doanh nghiệp, hoặc của địa phương thì chúng ta mới có đủ nguồn lực để phát triển nguồn khoa học của đất nước.

ĐẦU TƯ CHƯA XỨNG TẦM

Hiện nay, mức chi cho KH&CN chiếm 2% tổng chi ngân sách nhà nước. Theo thừa nhận của Bộ trưởng Bộ KH&CN, việc sử dụng nguồn kinh phí này chưa đạt hiệu quả cao, trong đó chủ yếu là do cơ chế phân bổ ngân sách, hàng năm chúng ta dành khoảng 42-43% kinh phí này cho đầu tư phát triển và bố trí cho các bộ, ngành địa phương. Tuy nhiên, do quy định của Luật Ngân sách, quy định của luật tổ chức HĐND, UBND phân cấp thẩm quyền cho địa phương nên nhiều địa phương và một số bộ, ngành sử dụng không đúng mục đích cho đầu tư phát triển KH&CN. Nhiều địa phương sử dụng kinh phí này xây trụ sở, làm đường sá, đắp đê, thậm chí làm những việc không liên quan đến KH&CN. Điều đó làm giảm hiệu quả đầu tư của Nhà nước dành cho phát triển tiềm lực KH&CN của các bộ, ngành, địa phương. Phần kinh phí còn lại là kinh phí sự nghiệp khoa học thì rất nhiều bộ, ngành, địa phương, tổ chức sử dụng không hiệu quả thông qua việc sử dụng kinh phí sự nghiệp khoa học không dành cho khoa học như xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị quá nhiều, đầu tư cho những nhiệm vụ không xứng tầm và không đáp ứng được nhu cầu phát triển của bộ, ngành, địa phương, sản phẩm nghiên cứu ít được áp dụng trong thực tiễn.

Để khắc phục tình trạng này, trong thời gian tới, theo Bộ trưởng Nguyễn Quân phải điều chỉnh mục tiêu, làm sao để Bộ KH&CN có đủ thẩm quyền để đề xuất việc phân bổ kinh phí, kể cả đầu tư phát triển vào sự nghiệp KH&CN và trong Chiến lược Phát triển KH&CN đến năm 2020 Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ đạo việc phân bổ kinh phí phải theo tiêu chí và hiệu quả hoạt động của các bộ, ngành địa phương, nơi nào làm tốt cần được đầu tư nhiều hơn, nơi nào không tốt sẽ bị cắt giảm nguồn đầu tư từ ngân sách.

Bên cạnh vấn đề sử dụng nguồn ngân sách dành cho đầu tư nghiên cứu khoa học thì chất lượng các đề tài nghiên cứu khoa học cũng là vấn đề được quan tâm. Trong thực tế, Bộ KH&CN cũng nhận thấy là chất lượng nghiên cứu còn có vấn đề, biểu hiện công bố quốc tế của Việt Nam, đăng ký sáng chế của chúng ta còn thấp so với thế giới. Trước đây, xác định đề tài làm theo phương thức đề xuất từ cơ sở, nhưng những đề xuất nhiều khi chưa bám sát thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và không được doanh nghiệp đón nhận. Nay chuyển dần sang cơ chế đặt hàng. Nghĩa là Chính phủ, các Bộ ngành, địa phương chủ động đặt hàng nhà khoa học, khi đặt hàng thì theo nguyên tắc ai đặt hàng người đó hỗ trợ kinh phí, chịu trách nhiệm tiếp nhận kết quả và đưa kết quả vào sản xuất kinh doanh, cơ chế đã bắt đầu áp dụng từ năm 2011.



Khoá đào tạo cán bộ thiết kế giấy tại Viện Nghiên cứu Da giấy

TĂNG ĐẦU TƯ VÀO KH&CN

Một trong những vấn đề mà Bộ trưởng Nguyễn Quân còn trăn trở chính là việc nguồn đầu tư cho KH&CN hiện còn ít. Mặc dù nhà nước dành 2% tổng chi ngân sách quốc gia hàng năm, nhưng tính ra giá trị tuyệt đối mới có khoảng gần 700 triệu USD, tính bình quân thì mỗi người chưa được 10 USD dành cho KH&CN. Đây là mức quá thấp so với các nước trên thế giới, kể cả các nước lân cận trong khu vực, vì Hàn Quốc có mức đầu tư trên đầu người tới 1.000 USD, hay Trung Quốc mức đầu tư bình quân đầu người đã vượt quá 30 USD. Vì vậy, chúng ta phải làm sao tăng nguồn đầu tư cho KH&CN, chủ yếu từ xã hội và từ doanh nghiệp.

Hiện nay, nước ta đã kêu gọi doanh nghiệp dành 10% lợi nhuận trước thuế cho phát triển KH&CN, nhưng rất ít doanh nghiệp làm được việc này. Một trong những nguyên nhân là do doanh nghiệp nước ta quá nhỏ và siêu nhỏ. 10% lợi nhuận trước thuế của họ cũng chỉ đáng giá vài chục triệu đồng, không đủ để đổi mới công nghệ của chính họ và không đủ để đầu tư nghiên cứu sản phẩm mới. Bên cạnh đó là chính sách đãi ngộ đối với cán bộ khoa học còn nhiều bất cập. Trong hệ thống cán bộ công chức, viên chức, chỉ có cán bộ khoa học tức là các nghiên cứu viên và kỹ sư là không có chế độ phụ cấp gì ngoài lương, đây là điều bất hợp lý vì chúng ta biết rằng, cán bộ, công chức, viên chức ở các lĩnh vực khác có phụ cấp, thậm chí là 3-4 loại khác nhau... Vì thế, mong muốn xã hội đồng thuận để các bộ, ngành cùng với Chính phủ có thể ban hành những cơ chế chính sách tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các nhà khoa học được đãi ngộ thoả đáng. ❖

THÙY TRANG